TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN K, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Như Quỳnh.

2. Ông Phù Thọ Bổn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện K, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Chao Thị Mỹ Hường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thành K,** sinh ngày 29 tháng 9 năm 2005, tại: Hện K, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 9, ấp Thạnh Lợi, xã H, Hện K, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo phật. Con ông Lý Văn Chiến và bà Dương Thị Bông; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 04/7/2024, bị khởi tố và bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* **Lê H P,** sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 4, khu phố Xà Ngách, thị trấn K, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Đỗ Đầy Phước L**, sinh ngày: 13/7/2008. Địa chỉ: Khu phố Cư Xá Mới, thị trấn K, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

2/ **Châu Nguyễn H H,** sinh ngày: 22/8/2008. Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Ngã Ba, thị trấn K, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

3/ **Trần Văn T,** sinh ngày: 08/8/2009. Địa chỉ: Tổ 8, khu phố Lò Bom, thị trấn K, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho Đỗ Đầy Phước L và Châu Nguyễn H H:* **Nguyễn H H**, Phó Bí thư Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh thị trấn K. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho Trần Văn T*: **Nguyễn Thị A L**, sinh năm 1987 (Mẹ ruột T); Địa chỉ: Tổ 8, khu phố Lò Bom, thị trấn K, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* **Huỳnh P H,** sinh ngày 21/01/2008. Địa chỉ: Tổ 1, ấp Núi Trầu, xã H, Hện K, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho Huỳnh P H*: **Trần Mỹ P**, Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh Hện K. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 09/4/2024, Lý Thành K cùng Huỳnh P H đang đánh bida tại câu lạc bộ bida thuộc hẻm 2A, khu phố Ngã Ba, thị trấn K thì xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với Lê H P về việc P dùng lời lẽ thô tục chửi K, chỉ vì nhìn P đánh bida. Sau đó K điện thoại cho Đỗ Đầy Phước L mượn hung khí để giải quyết mâu thuẫn với P. Lúc đầu L không đồng ý nhưng K hỏi mượn liên tục nên L mới điện thoại cho Châu Nguyễn H H mượn dao tự chế cho K thì được H đồng ý và chỉ nơi cất giấu cây dao trong bụi tre gần chùa Ông Bảy cho L biết.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L kêu Trần Văn T chở L đi đến bụi tre lấy con dao, rồi cùng nhau đi đến hẻm 2A thì gặp K, L kHên K không nên dùng hung khí đánh nhau nhưng K không nghe mà giật lấy cây dao đang để trên xe của L rồi điều khiển xe mô tô chạy về hướng khu phố Ba Hòn. Khi chạy xe trên Quốc lộ 80 đến khu vực thuộc khu phố Xà Ngách, thị trấn K, Hện K thì K gặp P đang điều khiển xe mô tô, thấy K, P chạy xe lại cặp sát xe của K và nói lời xin lỗi thì bị K dùng dao chém trúng vào lưng và tay phải của P gây thương tích. Chém xong K điều khiển xe bỏ đi và ném bỏ hung khí gây án còn P thì được người dân đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị vết thương.

- *Vật chứng vụ án không thu giữ được:* Cơ quan công an đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được: 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 40cm, đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số:** 330/KLTTCT-PY ngày 21/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Lê H P như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo phần mềm vùng lưng phải và đốt xa ngón III bàn tay phải.

+ Vết thương bàn tay phải, gây đứt (mẻ) xương bàn ngón IV, gãy xương bàn V, đứt gân duỗi ngón IV, V và đứt một phần cơ mô út đã được phẫu thuật khâu nói gân duỗi. Hiện tại còn hạn chế chức năng vận động ngón IV, V và tổn thương nhánh thần kinh trụ tay bên phải.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Đứt (mẻ) xương bàn ngón IV và gãy xương bàn ngón V bàn tay phải.

+ Tổn thương nhánh thần kinh trụ tay bên phải.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê H P tại thời điểm giám định là 21% (Hai mươi mốt phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Vùng lưng phải là 02% (Hai phần trăm).

- Vùng bàn tay phải là 18,83% (Mười tám phẩy tám mươi ba phần trăm).

- Vùng ngón III tay phải là 01% (Một phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

Tại bản cáo T số 39/CT-VKSKL ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Hện K truy tố bị cáo Lý Thành K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện K phân tích tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thành K mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

- Về phần trách nhiệm hình sự và bồi thường dân sự:

Tại phiên toà người bị hại Lê H P yêu cầu xử lý nghiêm bị cáo và bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền công lao động bị mất trong quá trình điều trị tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường nhưng đồng ý bồi thường số tiền như bị hại yêu cầu.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai tại phiên tòa là phù hợp với vật chứng của vụ án, kết luận giám định pháp y về thương tích, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ ngày 09/4/2024, trên Quốc lộ 80 thuộc khu phố Xà Ngách, thị trấn K, Hện K, Lý Thành K đã có hành vi dùng dao chém vào lưng và tay phải của Lê H P gây thương tích, qua giám định có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (Hai mươi mốt phần trăm). Do đó, hành vi dùng hung khí gây ra thương tích của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo T của Viện kiểm sát nhân dân Hện K đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận và tỏ ra biết ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự khi lượng hình, giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thống nhất bồi thường số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, nhưng hiện tại chưa có khả năng bồi thường. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

[5] Đối với hành vi cất giấu hung khí nguy hiểm của Châu Nguyễn H H và hành vi mang theo hung khí của Đỗ Đầy Phước L, Trần Văn T thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện K đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 457, 458, 459 ngày 24/9/2024 bằng hình thức cảnh cáo với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Điều 585; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Lý Thành K phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt Lý Thành K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/7/2024.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường nên bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự là 200.000 đồng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự là 1.500.000 đồng.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Hện K;
- Công an Hện K;
- Chi cục THADS Hện K;
- Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Pho